

Số: 54 /KH-THCSTTVĐ

Văn Điển, ngày 18 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số tại trường THCS Thị trấn Văn Điển Năm học 2022- 2023

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số);

Thực hiện Kế hoạch số 434/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch số 2407/ KH-SGDĐT ngày 17/8/2022 của sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022- 2025 định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-PGD&ĐT ngày 27/2/2023 của phòng Giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022- 2023.

Trường THCS Thị Trấn Văn Điển xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2022- 2023 gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên về ý nghĩa, tác dụng của chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy chuyển đổi số ở các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục.

- Phát hiện các điển hình, mô hình chuyển đổi số làm tốt để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện chuyển đổi số trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo thực hiện kiểm tra, đánh giá khách quan, thực chất, công bằng kết quả chuyển đổi số trong các đơn vị. Trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ giáo dục

- Khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số. Thay đổi tư duy, nhận thức cộng đồng, ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong tiếp cận và ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số của nhà trường.

2. Yêu cầu

- Áp dụng hiệu quả các giải pháp CNTT tiên tiến, an toàn, phù hợp thực tiễn để tạo sự đột phá, rút ngắn thời gian chuyển đổi số.



- Lấy người học và người dân làm trung tâm quá trình chuyển đổi số; lợi ích của người học, người dân làm thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi số trong trường.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số thành công để xây dựng “cơ quan số” tại trường học; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị.

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường không ngừng nỗ lực, chủ động cập nhật bổ sung kiến thức, kỹ năng, phương pháp làm việc phù hợp với yêu cầu, định hướng về chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1. Nhóm chuyển đổi nhận thức

- Ban giám hiệu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số tại đơn vị; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động.

- Xuất phát từ nhận thức của người đứng đầu về chuyển đổi số, tạo sức lan tỏa, đồng tình ủng hộ của mỗi cá nhân trong đơn vị cũng như tổ chức, cá nhân ngoài đơn vị thông qua vai trò, lợi ích của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục đem lại.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh, của địa phương trên trang thông tin điện tử của trường.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, huy động sự tham gia một cách chủ động và tích cực của phụ huynh, tổ chức, công dân cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số.

- Thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo, mạnh dạn áp dụng thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục.

1.2. Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị đầu cuối đáp ứng dạy học môn Tin học và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Từng bước đầu tư hệ thống phòng học thông minh hiện đại, trang bị các phương tiện hiện đại phục vụ cho việc dạy và học.

Triển khai các phần mềm dạy học, phần mềm chấm bài, phần mềm phục vụ cho việc soạn giảng giáo án.

1.3. Xây dựng nền tảng số

- Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp cơ sở dữ liệu giáo dục toàn ngành, bảo đảm khả năng đồng bộ với các nền tảng chuyển đổi số của thành phố, bảo đảm các yêu cầu về xác thực, bảo mật và an toàn thông tin.

- Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý dạy và học trên nền tảng số, quản lý hệ thống bán trú bằng phần mềm, điểm danh học sinh bằng vân tay.

- Chủ động áp dụng các giải pháp phù hợp với nền tảng phát triển kỹ năng số quốc gia tạo điều kiện cho việc trao đổi tài nguyên học tập, tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng số trực tuyến.

1.4. Đảm bảo an toàn thông tin

- Nâng cấp hệ thống CNTT mạng nội bộ tại đơn vị đảm bảo an toàn đảm bảo phòng chống và ngăn ngừa sự cố về an toàn thông tin mạng trong nội bộ đơn vị.

- Triển khai thực hiện 100% CB, GV sử dụng chữ ký số.

1.5. Phát triển nguồn nhân lực

- Tham gia các chương trình đào tạo triển khai chuyển đổi số do ngành tổ chức. Tiếp tục học tập chuyển đổi số cho GV cốt cán và 100 % CB, GV, NV nhà trường

- Phối hợp với viễn thông có uy tín để triển khai bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển chính quyền số

- Đảm bảo tất cả văn bản được tạo lập, xử lý, trao đổi, ký số trên môi trường điện tử trường học của đơn vị.

- Tăng cường khai thác hiệu quả các hệ thống Email.

- Đẩy mạnh họp trực tuyến.

- Rà soát và tăng cường khai thác hiệu quả các giải pháp an toàn thông tin, lắng nghe mạng xã hội, internet.

- Thường xuyên rà soát hiện trạng hệ thống mạng, thực hiện nâng cấp, sửa chữa các trang thiết bị đã bị hư hỏng, xuống cấp; thực hiện bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng, bảo đảm tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống công nghệ thông tin duy trì ổn định, an toàn.

- Ứng dụng phần mềm chuyên ngành phục vụ cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, bảo đảm triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin dùng chung của ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển kinh tế số

- Phát triển kinh tế số trong ngành Giáo dục Thúc đẩy phát triển kinh tế số trong giáo dục nhằm tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý cũng như cung cấp dịch vụ của đơn vị, tăng cường trải nghiệm tiện ích cho phụ huynh, học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động.

- Hợp tác các công ty công nghệ trong lĩnh vực giáo dục tăng cường nghiên cứu, phát triển các nền tảng chuyển đổi số trong giáo dục. Phát triển xã hội số trong



ngành Giáo dục. Hỗ trợ chuyển đổi số trong giáo dục nhằm hỗ trợ phụ huynh, học sinh, tổ chức, cá nhân và các đơn vị trong quá trình chuyển đổi số giáo dục.

4. Nhiệm vụ cụ thể về phát triển xã hội số

Hỗ trợ phụ huynh, học sinh tiếp cận với điện thoại thông minh, internet, mạng xã hội, học tập trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sổ sức khỏe điện tử,...

5. Nhiệm vụ cụ thể về Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên

Tăng cường đưa các hoạt động giáo dục lên môi trường số; triển khai thanh toán học phí, lệ phí qua mạng cho trường học; triển khai nền tảng số kết nối, phục vụ trực tuyến công tác tuyển sinh, giảng dạy, học tập, xử lý học vụ và cấp bằng, hình thành hệ sinh thái phát triển giáo dục số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban giám hiệu: Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị và triển khai thực hiện.

Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số. Thực hiện và tự đánh giá chuyển đổi số ở nhà trường theo 02 nhóm tiêu chí thành phần được quy định trong Cấu trúc Bộ chỉ số được ban hành trong Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đào tạo (*Gửi kèm Kế hoạch*);

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được phân công;

Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

Phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của thành phố về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường biết thực hiện;

Chế độ thông tin, báo cáo: Định kỳ báo cáo tại cuộc họp giao ban hàng tháng và khi có yêu cầu của lãnh đạo Phòng GDĐT;

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của trường THCS Thị Trấn Văn Điển năm học 2022 - 2023. Đề nghị trưởng các bộ phận, CB-GV-NV trong trường thực hiện nghiêm túc theo tinh thần của kế hoạch./.

Noi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện (để b/c);
- CBGVNV (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trương Thị Quý Hoa